

MỤC LỤC

1. Cập nhật đồng thuận của ASPEN trong chẩn đoán và điều trị hội chứng nuôi ăn lại - *Vũ Ngọc Hà, Nguyễn Đăng Khoa, Vũ Sơn Giang* 5
2. Kiểm soát đường huyết cho người đái tháo đường típ 2 mang thai - *Lê Tuyết Hoa* 13
3. Đối sánh 06 chương trình đào tạo cử nhân điều dưỡng theo mức độ đào tạo nhân lực trình độ quốc tế - *Lưu Nguyễn Đức Hạnh, Phạm Hiếu Liêm, Phan Nguyễn Thanh Vân, Đặng Trần Ngọc Thanh, Nguyễn Thị Hoàng Yến, Nguyễn Thế Dũng* 20
4. Đối sánh 04 chương trình đào tạo bác sĩ y khoa theo mức độ đào tạo nhân lực trình độ quốc tế - *Phạm Hiếu Liêm, Lưu Nguyễn Đức Hạnh, Phan Nguyễn Thanh Vân, Đặng Trần Ngọc Thanh, Nguyễn Thị Hoàng Yến, Nguyễn Thế Dũng* 32
5. Mức độ hoạt động thể lực ở sinh viên y năm thứ 6 Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch năm 2022 - *Vũ Nam Phương, Trương Hoàng Tố Anh, Trương Hoàng Tuấn Anh* 47
6. Khảo sát hàm lượng polyphenol, flavonoid và hoạt tính kháng khuẩn từ cao chiết lá cây thạch vĩ (*Pyrrosia lingua* (Thunb.) Farwell) - *Phạm Ngọc Khôi, Võ Tấn Khang, Trần Tiến Tài, Phạm Đức Vũ, Võ Đức Trí Dũng, Trần Sĩ Nguyên, Nguyễn Phan Phương Nhi, Nguyễn Thị Lân, Bùi Thế Vinh, Nguyễn Thị Thu Hương* 54
7. Nhận xét kết quả bước đầu điều trị nhân giáp lành tính bằng sóng cao tần - *Huỳnh Thanh Long, Huỳnh Nhất Cao Nhân, Nguyễn Mạnh Khiêm* 62
8. Kết quả sớm điều trị viêm tụy hoại tử bằng can thiệp dẫn lưu qua da - *Huỳnh Thanh Long, Võ Văn Hùng, Nguyễn Hoàng Vân, Nguyễn Mạnh Khiêm* 70
9. Khảo sát hoạt tính chống stress oxy hóa *in vitro* từ cao chiết lá cây thạch vĩ (*Pyrrosia lingua* (Thunb.) Farwell) - *Phạm Ngọc Khôi, Võ Tấn Khang, Trần Tiến Tài, Phạm Đức Vũ, Võ Đức Trí Dũng, Trần Sĩ Nguyên, Nguyễn Phan Phương Nhi, Nguyễn Thị Lân, Bùi Thế Vinh, Nguyễn Thị Thu Hương* 82
10. Tỷ lệ mất ngủ và các yếu tố liên quan ở Sinh viên Y khoa Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch - *Thái Lê Minh Trí, Trần Quốc Cường* 92
11. Nghiên cứu đặc điểm dị tật bàn chân bẹt trẻ em từ 7 đến 11 tuổi tại tỉnh Long An và tỉnh Tây Ninh - *Võ Huỳnh Trang, Trần Phương Nam, Ngô Thị Kim Phương, Đặng Trương Đại Nhân, Quách Thị Thu Swong, Nguyễn Thanh Tân* 99
12. Đánh giá hiệu quả quang đông thể mi bằng laser vi xung chọn lọc trên bệnh nhân glôcôm thứ phát kháng trị sau cắt dịch kính - *Hoàng Đặng Nhất Phương, Nguyễn Hữu Chức, Trang Thanh Nghiệp* 106
13. Đánh giá hiệu quả phương pháp quang đông vi xung thể mi xuyên

- cùng mạc bồ sung trên bệnh nhân glôcôm kháng trị - *Võ Tuyết Mai, Đoàn Kim Thành, Nguyễn Minh Đức, Phạm Thị Thủy Tiên, Nguyễn Thảo Hương, Huỳnh Ngọc Thanh* 115
14. Đánh giá đặc điểm hình ảnh của dòng mạch vành trên máy chụp cắt lớp vi tính 320 dãy - *Trần Thị Minh Phương, Nguyễn Tuấn Vũ, Phan Thanh Hải, Nguyễn Trọng Hiến* 122
15. Khảo sát các yếu tố tiên lượng kết quả cắt mống mắt chu biên bằng laser cho bệnh nhân nghi ngờ góc đóng nguyên phát bằng chụp cắt lớp cổ kết quang học phần trước - *Nguyễn Minh Toàn, Đoàn Kim Thành, Lê Minh Tuấn* 132
16. Xây dựng quy trình định lượng delphinidin chlorid từ cao khô *Vaccinium angustifolium* - *Ngô Lê Thảo Dung, Nguyễn Dân Phúc, Nguyễn Mạnh Huy* 138
17. Tuân thủ vệ sinh tay ngoại khoa của nhân viên y tế tại phòng mổ, Bệnh viện Đa khoa huyện Bình Chánh - *Nguyễn Văn Trí Dũng, Tô Hoàng Linh, Lê Hồng Hoài Linh, Nguyễn Thanh Hoàng Vũ* 151
18. Bào chế và xây dựng tiêu chuẩn cơ sở của kem dưỡng da có nguồn gốc tự nhiên - *Lưu Nguyễn Cẩm Thi, Nguyễn Hà Phúc Tâm, Nguyễn Thị Xuân Thùy, Trương Quốc Kỳ* 158
19. Khảo sát đặc điểm huyết khối xoang tĩnh mạch não nông trên cắt lớp vi tính không thuốc - *Trần Hoàng Mỹ Phương, Huỳnh Quang Huy, Lâm Diễm Phương, Huỳnh Chung, Nguyễn Đức Khang, Âu Dương Mỹ Vân* 168
20. Nghiên cứu bào chế viên nén hai lớp chứa diclofenac natri phóng thích hoạt chất có kiểm soát - *Đỗ Minh Thanh, Trần Tiến Trình, Lê Huỳnh Nguyên Thảo, Nguyễn Vũ Tâm Như, Trương Quốc Kỳ, Nguyễn Văn Hiến, Phan Hoàng Long* 176
21. Xây dựng quy trình định lượng đồng thời đồng phân cefpodoxim proxetil trong viên nén bằng phương pháp HPLC với đầu dò PDA - *Phạm Thị Bảo Ngọc, Trần Thị Phương Anh, Trương Quốc Kỳ* 187
22. Bước đầu hóa trị tân bổ trợ ung thư đại trực tràng giai đoạn T4 và di căn - *Nguyễn Tuấn Ngọc, Vũ Tiến Quốc Thái, Đỗ Khôi Nguyên* 196
23. Nhân một trường hợp phẫu thuật tụy lạc chỗ dạ dày có thiếu máu nặng do xuất huyết tiêu hóa - *Nguyễn Văn Khoa, Trần Thị Mai Trang, Phạm Văn Nhân* 203